

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20191
Lớp Ô TÔ 10 K10 Mã lớp học 26,975 Lý thuyết

Môn học: OMH24 Lý thuyết động cơ đốt trong

Giáo viên: Nguyễn Đức Khánh

Số đơn vị học trình: 2

Ngày thi 21/1/2020

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD171200	Nguyễn Văn Minh	15/04/1999	5,0		Minh	
2	CD183105	Nguyễn Minh Chiến ✓	10/04/2000	1,0		Chiến	
3	CD180714	Lê Hữu Chung	20/01/2000	3,0		Chung	
4	CD183122	Nguyễn Hồng Chuyên	27/11/1998	1,5		Chuyên	
5	CD183131	Nguyễn Văn Đông	15/03/2000	5,5		Đông	
6	CD183107	Nguyễn Văn Đức	20/10/2000	1,5		Đức	
7	CD182978	Phạm Tiến Dũng ✓	31/12/2000	3,0		Dũng	
8	CD182979	Phan Trường Giang ✓	16/03/1998	1,5		Giang	
9	CD182837	Nguyễn Long Hải	25/07/2000	5,0		Hải	
10	CD182956	Mã Thanh Hậu	21/09/2000	2,5		Hậu	
11	CD182795	Phạm Đức Hậu ✓	09/07/1999	2,5		Hậu	
12	CD182939	Ngô Ngọc Hoàng	24/10/2000	Học lại			
13	CD183123	Nguyễn Mạnh Hùng ✓	11/06/1996	3,0		Hùng	
14	CD183109	Nguyễn Hữu Hưng	26/07/2000	5,5		Hưng	
15	CD182823	Nguyễn Văn Hưng	26/12/2000	4,0		Hưng	
16	CD183099	Trần Quốc Huy	19/08/2000	3,0		Huy	
17	CD182810	Trương Ngọc Khánh	26/09/2000	3,0		Khánh	
18	CD172891	Nguyễn Hà Kiên	28/09/1999	3,0		Kiên	
19	CD182921	Dương Việt Linh	20/10/1999	5,0		Linh	
20	CD182847	Nguyễn Hải Linh	17/07/2000	2,5		Linh	
21	CD183124	Nguyễn Quang Linh ✓	12/03/2000	8,5		Linh	
22	CD182889	Lê Minh Luận	07/05/2000	6,0		Luận	
23	CD183117	Phan Quang Phát ✓	01/01/2000	3,5		Phát	
24	CD182886	Trần Văn Phong	17/09/1998	Thi lại			
25	CD183120	Đào Tiến Phú	16/04/2000	Không được thi do không hoàn thành học phí			Học lại
26	CD183001	Vũ Thế Quang ✓	02/10/2000	3,5		Quang	
27	CD182993	Phạm Trọng Quốc ✓	21/02/1998	3,5		Quốc	
28	CD183191	Lê Văn Quyền	14/11/1998	5,0		Quyền	
29	CD171676	Trần Xuân Sang	03/11/1999	2			Vắng
30	CD182992	Lê Đỗ Sơn	21/10/1998	4,5		Sơn	
31	CD182937	Nguyễn Tiến Sơn	16/09/2000	Thi lại			
32	CD183137	Nguyễn Tấn Tài	24/10/1999	4,0		Tài	
33	CD183017	Phạm Anh Thái	07/11/2000	1,5		Thái	
34	CD182854	Nguyễn Đức Thắng	07/01/2000	4,5		Thắng	
35	CD182792	Nguyễn Việt Thắng	04/12/2000	4,5		Thắng	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD182833	Trần Văn Thắng	25/09/2000	Không được thi do không hoàn thành học phí			Thi lại
37	CD171691	Nguyễn Đắc Thuận	15/09/1999	0			Vắng
38	CD182876	Vũ Thế Tôn	05/10/2000	3,5		Tôn	
39	CD182984	Lê Văn Trung ✓	15/12/2000	8,0		Trung	
40	CD182990	Lê Đức Anh Tuấn	06/01/2000	4,5		Đức Anh	
41	CD182877	Nguyễn Sơn Tùng	10/10/2000	3,5		Sơn	
42	CD183007	Phạm Thế Tùng ✓	20/01/2000	9,5		Tùng	

Tổng số sinh viên dự thi:.....35.....

Số sinh viên đạt:.....11.....

Tổng số tờ giấy thi:.....35.....

Ngày giáo viên nộp điểm:.....

Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Nguyễn Đức Khái

CÁN BỘ COI THI 1

TRƯỞNG KHOA

Cao Huy

CÁN BỘ COI THI 2

CHỦ NHIỆM KHOA
PGS. Trịnh Huy

Guy
Hoàng Minh Giang